

Như Thanh, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Phạm Thị H** và anh **Đỗ Văn T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Phạm Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị **Phạm Thị H** - Sinh năm 1998

Địa chỉ: khu phố K, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: anh **Đỗ Văn T** - Sinh năm 1996

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

* Về phần hôn nhân: chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T thống nhất có 02 con chung là Đỗ Thế V, sinh ngày 18/3/2016 và Đỗ Thị Quỳnh C, sinh ngày 18/10/2019.

Hai bên thỏa thuận: chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi cháu Đỗ Thị Quỳnh C, anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi cháu Đỗ Thế V. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được干涉.

* Về phần tài sản và công nợ: chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về các vấn đề khác: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Nguyễn Tiến Dũng